

Số: /BC-SNN

Tây Ninh, ngày 13 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động tháng 6 nhiệm vụ, giải pháp tháng 7 năm 2018

Phần I

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong tháng, Ngành đã tham dự các cuộc họp, hội thảo, hội nghị của Bộ, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan để phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, cụ thể như sau:

Hội nghị chuyên đề về chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh; họp cho ý kiến về dự thảo báo cáo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; họp Thường trực HĐND tỉnh định kỳ tháng 5 năm 2018; họp Tổ công tác hỗ trợ đầu tư dự án phát triển Khu du lịch Quốc gia Núi Bà Đen; họp thường kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 5/2018; họp góp ý dự thảo Kế hoạch Lễ hội nghề làm bánh tráng phơi sương Trảng Bàng năm 2018; kiểm tra hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa trước mùa mưa lũ năm 2018; hội nghị định hướng công tác bảo vệ thực vật trong tình hình mới; hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CV/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; hội nghị chuyên đề về chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh; họp Đề án cho thuê môi trường rừng đặc dụng để phát triển du lịch sinh thái tại Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Núi Bà, tỉnh Tây Ninh; hội nghị giao ban xây dựng cơ bản tháng 5/2018; hội nghị trực tuyến báo cáo viên và thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng; họp Hội đồng thẩm định dự án Quy hoạch Thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 20120 và định hướng đến năm 2030; họp tổ chức triển khai vùng nguyên liệu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; họp cho ý kiến UBND huyện Tân Châu giải quyết giao đất hỗ trợ các tiêu chí lẻ cho các hộ gia đình, cá nhân; làm việc với UBND huyện Gò Dầu để nghe và cho ý kiến về các kiến nghị của huyện; hội nghị báo cáo công tác kiểm tra hiện trạng công trình đầu môi hồ đập Tha La trước mùa mưa lũ năm 2018; hội nghị Sơ kết giai đoạn 1 Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn; dự họp làm việc Hội đồng Tin tức kênh VTV9 - Đài Truyền hình Việt Nam; hội nghị đánh giá tình hình thực hiện các nội dung thỏa thuận giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và Tập đoàn Thành Thành Công; họp cho ý kiến về Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hội nghị Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018; họp Tổ Chỉ đạo tổ chức thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; họp bàn về giải pháp xây dựng vùng nguyên liệu cho nhà máy Tanifood; hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 08/5/2008 của BCH Trung ương.

Ngoài ra, trong tháng, Sở tổ chức họp Lãnh đạo Sở cho ý giải quyết các công việc của các phòng, cơ quan, đơn vị trực Sở trước khi tổ chức triển khai thực hiện, cũng như báo cáo Bộ, UBND tỉnh, Sở, Ngành theo quy định như: Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Báo cáo phương án điều chỉnh, bổ sung nạo vét kênh tiêu Tà Xia phục vụ chuyển đổi sang trồng cây ăn trái;

Báo cáo kết quả tổng hợp xây dựng Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2020; Quy hoạch thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch tổ chức Hội thảo Phát triển chuỗi giá trị một số sản phẩm nông nghiệp tỉnh Tây Ninh; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình Hàng rào Trung tâm Khuyến nông; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nhà tập thể cho cán bộ, nhân viên Ban quản lý rừng phòng hộ Dầu Tiếng; Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Phần II **KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 6/2018**

I. NÔNG NGHIỆP

1. Trồng trọt – Bảo vệ thực vật (đến ngày 10/6/2018)

a) Trồng trọt

Tổng diện tích xuống giống một số cây ngắn ngày vụ Hè thu 2018 đạt 66.408 ha đạt 89,4% so với kế hoạch (KH) và tăng 1,8% so với cùng kỳ (CK). Trong đó, tiến độ một số cây trồng ngắn ngày cụ thể như sau:

- Cây lúa: 48.382 ha, đạt 98,4% so với KH vụ, tăng 4,4% so với CK;
- Cây bắp: 1.181 ha, vượt 24,3% so với KH vụ, tăng 34,4% so với CK;
- Cây mì: 5.943 ha, đạt 62,6% so với KH vụ, bằng 77,7% so với CK;
- Rau các loại: 7.128 ha, vượt 8% so với KH vụ, tăng 1,6% so với CK;
- Đậu các loại: 1.709 ha, vượt 55,4% so với KH vụ, tăng 6,1% so với CK;
- Đậu phộng: 699 ha, đạt 49,9% so với KH vụ, bằng 82,1% so với CK;
- Mía trồng mới: 800 ha, đạt 89,4% so với KH vụ, tăng 37,2% so với CK.

(Chi tiết kèm biểu đính kèm)

Trong tháng, thực hiện chuyển đổi 40 ha từ cao su sang trồng: bưởi da xanh (20 ha); cây mía sang trồng: bưởi da xanh (10 ha), mít thái (10 ha). Lũy kế đến ngày 01/06/2018, tổng diện tích chuyển đổi cây trồng trên địa bàn tỉnh là 5.144,4 ha.

b) Bảo vệ thực vật

Tình hình dịch bệnh: Trong tháng, nhìn chung tình hình sâu bệnh gây hại cây trồng phát sinh giảm so với tháng trước và CKNT, chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ. Riêng các loại cây trồng ngắn ngày vụ Hè Thu 2018 như lúa và rau các loại, các loài sâu bệnh hại phát sinh tăng so với tháng trước và CKNT. Tình hình bệnh khảm lá/cây khoai mì: Trong tháng tiếp tục phát hiện có 65,05 ha nhiễm bệnh, gồm: < 30%: 28,05 ha, 30-70%: 37 ha. Lũy kế đến ngày 04/6/2018, toàn tỉnh đã có 13.933,8 ha mì vụ Đông Xuân 2017-2018 nhiễm bệnh khảm lá, trong đó: Tỷ lệ nhiễm < 30%: 8.908,05 ha; từ 30-70%: 3.083,95 ha và > 70%: 1.941,8 ha.

Công tác phòng trừ sâu hại: Rầy nâu hại lúa: - Hệ thống bẫy đèn hoạt động thường xuyên, trong tháng rầy nâu di vào đèn với số lượng thấp. Phối hợp với các đơn vị quản lý rừng tổ chức điều tra đợt 1 nhằm nắm tình hình dịch hại phổ biến trên một số loại rừng trồng thuần như cây keo, dầu, sao đen....Tập huấn nông dân phòng trừ dịch hại cây trồng: Đã tổ chức 03 lớp tập huấn nông dân tại huyện Hòa Thành trên cây ăn quả (2 lớp) và cây lúa (1 lớp). Lũy kế đến ngày 04/6/2018, đã tổ chức 23/86 lớp trên địa bàn tỉnh. *Công tác phòng,*

chống bệnh khảm lá cây khoai mì do virus: Tính đến ngày 04/6/2018, đã tổ chức phun được 495,7 ha. Tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh khảm lá được 142,2 ha. Điều tra, theo dõi ảnh hưởng của bệnh khảm lá đến năng suất và chất lượng củ mì trồng vụ Đông xuân 2017 – 2018: Đã thực hiện tại 16 điểm, các ruộng mì đang ở giai đoạn từ 4 – 6 tháng tuổi; đã thực hiện 4 lần điều tra (14 ngày/lần). Nhận xét: bước đầu nhận thấy có sự khác biệt về trọng lượng củ giữa cây bị bệnh với cây khỏe, giữa cây nhiễm bệnh qua giống với cây nhiễm muộn qua bộ phận trắng. Thực hiện đề tài “Xây dựng giải pháp phòng trừ tổng hợp bệnh khảm lá khoai mì tại Tây Ninh”, bắt đầu triển khai thực hiện các nội dung nghiên cứu cơ bản về bệnh khảm lá và côn trùng môi giới truyền bệnh trong điều kiện phòng thí nghiệm và đồng ruộng.

Công tác kiểm dịch thực vật: Ngành đã thực hiện kiểm dịch thực vật hàng hóa, nông sản và gỗ xẻ các loại nhập khẩu vào Việt Nam với 37.658 tấn nông sản (bằng 24,2% so với CK), trong đó 5.516 tấn gỗ các loại và 32.142 tấn hàng hóa khác. Kết quả kiểm dịch chưa phát hiện dịch hại KDTV thuộc diện điều chỉnh của nước CHXHCN Việt Nam và kiểm tra ngoại quan đáp ứng yêu cầu về ATTP.

2. Chăn nuôi – Thú y

a) Chăn nuôi

Ước số lượng và sản lượng gia súc, gia cầm trong 6 tháng đầu năm 2018 so kế hoạch (KH) năm 2018: Trâu: 14.300 con đạt 98,62% KH; Bò: 95.600 con đạt 98,05% KH; Heo: 174.945 con đạt 95,36% so KH; Gia cầm: 5.749.120 con đạt 89,8% KH.

Trong tháng, giá sản phẩm chăn nuôi có chiều hướng tăng so với tháng trước, cụ thể: giá bán thịt trâu bò hơi ổn định ở mức 57.000 đồng/kg; giá thịt heo hơi loại 1 ở mức 48.000 đồng/kg (tăng 8.000 đồng/kg); giá gà thịt hơi công nghiệp 32.000 đồng/kg (tăng 11.000 đồng/kg), giá vịt thịt hơi 50.000 đồng/kg (tăng 9.000 đồng/kg).

b) Thú y

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Để tiếp tục chủ động phòng, chống dịch bệnh, ngành đã tổ chức thực hiện các biện pháp như: (1) Tăng cường công tác giám sát chặt chẽ đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn, nhằm phát hiện sớm, xử lý nhanh, không để dịch bệnh bùng phát trên địa bàn tỉnh. (2) Khuyến cáo, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi. (3) Triển khai 02 đợt lấy mẫu xác định vi rút lở mồm long móng tại lò mổ trong dự án “Giám sát bệnh lở mồm long móng ở Việt Nam” ở hai huyện Gò Dầu và Trảng Bàng.

Thực hiện Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đợt 1 năm 2018. Tiến độ tiêm phòng tính đến ngày 24/5/2018 được 22.900 liều vắc xin: Dịch tả heo (98,5% KH); 10.360 liều vắc xin Đại chó (94,5% KH); 44.065 liều vắc xin Lở mồm long móng trâu bò (88,1% KH); 21.586 liều Tụ huyết trùng trâu bò (53,9% KH); 286.177 liều vắc xin Cúm gia cầm (28,6% KH); 96.800 liều vắc xin Niu-cát-xon (68,1% KH)

Ngoài ra, trong tháng mạng lưới thú y cơ sở tổ chức tiêm phòng bổ sung được 33.405 liều vắc xin các loại. Trạm chăn nuôi và thú y các huyện, thành phố đã giám sát tiêu độc khử trùng 674.639 m² tại các bến, bãi, lò ấp, cơ sở chăn nuôi, giết mổ; 360 m³ tại các điểm ấp trứng gia cầm và 1.075 lượt phương tiện vận chuyển.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh. Kết quả: Trâu bò: 795 con (giảm 16% so CK); Heo: 3.187 con (tăng 19,1% so CK); Gia cầm 255.637 con (giảm 42% so CK); Thịt trâu bò, heo: 497 tấn (giảm 16% so CK). Kiểm soát giết mổ:

Trâu bò: 4.349 con (giảm 5% so với CK); Heo: 32.838 con (tăng 10% so với CK); Gia cầm: 120.228 con (giảm 29% so với CK)

c) Công tác thẩm định an toàn dịch bệnh và xây dựng cơ sở chăn nuôi VietGAHP

Công tác thẩm định và tái thẩm định các cơ sở an toàn dịch bệnh được thực hiện thường xuyên. Lũy kế đến nay toàn tỉnh đã có 62 cơ sở chăn nuôi gà, vịt, heo, bò được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh. Trong đó 42 cơ sở chăn nuôi gà, 02 cơ sở chăn nuôi vịt, 06 cơ sở chăn nuôi heo, 01 cơ sở chăn nuôi bò và 11 xã an toàn dịch bệnh.

Công tác xây dựng cơ sở chăn nuôi VIETGAHP đến nay đã có 45 cơ sở chăn nuôi (28 cơ sở chăn nuôi gà, 15 cơ sở chăn nuôi heo, 01 cơ sở chăn nuôi bò, 01 cơ sở chăn nuôi thủy sản) được cấp giấy chứng nhận VIETGAHP.

3. Thủy sản

Tính đến tháng 8/2018, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 357,9 ha đạt 46,2% KH và tăng 0,6% so với CK. Tổng sản lượng nuôi 6.046 tấn đạt 52,6% KH và tăng 50,9% so với CK. Sản lượng khai thác nội địa 1.356,2 tấn, đạt 34,2% KH và tăng 2,1% so với CK. Sản lượng con giống ước đạt 30,8 triệu con, đạt 38,7% KH và tăng 0,8% so với CK. Thể tích nuôi cá bè 3.750 m³ đạt 62,5% KH và bằng 97,5% so với CK.

4. Các chương trình hỗ trợ phục vụ sản xuất

a) Đề án, dự án, mô hình hỗ trợ, phục vụ sản xuất

- Lĩnh vực trồng trọt:

+ Thực hiện *Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất lúa và xây dựng vùng lúa chất lượng cao đến năm 2020* với các nội dung: (1) *Dự án nâng cao hiệu quả sản xuất lúa chất lượng cao (từ năm 2016-2018)*: Mô hình nhân giống lúa cấp xác nhận: tiếp tục theo dõi 29 ha xuống giống vụ Hè thu và tiến hành chọn điểm, chọn hộ thực hiện vụ mùa 2018 và vụ Đông xuân 2018-2019. Theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển, sâu, bệnh hại mô hình sản xuất lúa SRI với diện tích 50 ha tại huyện Trảng Bàng.

+ *Đề án sản xuất, sơ chế và tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020*: Trong tháng 6 đã tổ chức đấu thầu chứng nhận VietGAP trên rau (Đợt 1) cho 10 cơ sở tại 8/9 huyện, thành phố với tổng diện tích là 96,4 ha với sự tham gia của 133 hộ. Hoàn thành đánh giá giám sát 06 điểm VietGAP/rau đã được cấp giấy chứng nhận trong Quý I năm 2017 tại: Tân Biên (01 điểm), Dương Minh Châu (01 điểm), Thành phố Tây Ninh (2 điểm) và Trảng Bàng (02 điểm).. trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Cung cấp dịch vụ phân tích mẫu và chứng nhận VietGAP trên rau (Đợt 2) tại 12 vùng, tổng diện tích là 155 ha với sự tham gia của 232 hộ. Đã tổ chức 06 lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất rau, quả VietGAP: tại huyện Tân Biên (2), Gò Dầu (2), Bến Cầu và Trảng Bàng. Lũy kế đến ngày 04/6/2018, đã tổ chức được 19/26 lớp tập huấn

+ *Dự án khuyến nông trình diễn giống - kỹ thuật sản xuất rau an toàn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2018*: Trong tháng đã triển khai công tác xây dựng 03 điểm Mô hình trồng rau áp dụng công nghệ cao (nhà màng, bón phân và tưới nước tự động) áp dụng hệ thống bón phân, tưới nước tự động, quy mô 600 m² tại: Tân Biên (Trà Vong), Gò Dầu (Thị Trấn) và Trảng Bàng (An Hòa). Xây dựng mô hình trình diễn giống - kỹ thuật canh tác rau an toàn: Khoai môn (Hòa Thành); Cải ăn lá các loại (Châu Thành); Rau thơm (rau gia vị) (Trảng Bàng). Phối hợp với địa phương chọn điểm, nông dân thực hiện 02 mô hình vườn ươm cây giống rau trong nhà màng tại Châu Thành, Gò Dầu diện tích 500 m². Xây dựng 01 bộ quy trình sơ chế, đóng gói rau an toàn.

+ *Dự án Nâng cao hiệu quả sản xuất cây khoai mì trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (từ năm 2016-2018)*: Tiếp tục theo dõi 45/72 ha mô hình trình diễn cơ giới hóa đồng bộ: Triển khai tại huyện Tân Châu 18 ha, huyện Tân Biên 18 ha, huyện Châu Thành 9 ha; giống KM94, tỷ lệ nảy mầm 90%- 95%, mì sinh trưởng phát triển tốt. Mô hình trình diễn giống 1 ha tại huyện Châu Thành các giống HL-S12 đến HL-S16. Xống giống vào cuối tháng 4 và đầu tháng 5 năm 2018 (vụ hè thu 2018), tỷ lệ nảy mầm khoảng 90%- 95%.

+ *Mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ trên cây ăn quả, chăn nuôi giá trị cao*: Phối kết hợp với nông dân thực hiện ít nhất 40 mô hình trên các loại cây ăn trái, xoài, cam, quýt, bưởi, nhãn, sầu riêng, thanh long heo, gà, bò. Thực hiện trên 09 huyện, thành phố. Tiếp tục theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển và sâu bệnh hại báo cáo định kỳ hàng tháng, phối hợp với Trung tâm Cây ăn quả Miền Đông chuẩn bị công tác tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, hội thảo tuyên truyền nhân rộng mô hình.

+ *Mô hình thâm canh bưởi; cam, quýt; xoài; ca cao*: 1.3. Nội dung thực hiện: Cây xoài, diện tích 04 ha, thực hiện tại 04 huyện, thành phố; cây cam, quýt, diện tích 02 ha, thực hiện tại 02 huyện, thành phố; Cây bưởi, diện tích 05 ha, thực hiện tại 04 huyện; cây ca cao, diện tích 01 ha, thực hiện tại huyện Tân Châu. Tiến độ thực hiện: tiến hành mua phân bón, thuốc BVTV, túi bao trái giao cho nông dân. Theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển, sâu, bệnh hại.

- Lĩnh vực chăn nuôi:

+ *Đề án phát triển chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nâng cao hiệu quả kinh tế theo hướng VietGAHP đến năm 2020*: Điều tra tìm hiểu thị hiếu tiêu dùng sản phẩm thịt heo. Xây dựng Kế hoạch xây dựng cơ sở chăn nuôi VIETGAHP từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

+ *Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt*: Đã cung cấp 1.025/5.600 liều tinh và vật tư GTNT cho 09 trạm Chăn nuôi và Thú y huyện, thành phố. Kết quả đã gieo được 321 con bò cái (642 liều tinh), đạt 11,46% kế hoạch. Phối hợp với Trung tâm nghiên cứu và phát triển chăn nuôi gia súc lớn đào tạo 37 Kỹ thuật viên gieo tinh nhân tạo, đạt 100% KH.

+ *Dự án chăn nuôi gà ta theo hướng nâng cao hiệu quả và áp dụng VietGAHP trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2018*: Thực hiện mô hình trình diễn giống, kỹ thuật nuôi gà ta (gà lông màu) thương phẩm theo hướng VietGAHP với quy mô 6.000 con (500 con/hộ), thực hiện tại 04 huyện (Gò Dầu, Bến Cầu, Trảng Bàng, Tân Châu. Đang tiến hành giao con giống, thức ăn, tập huấn kỹ thuật nuôi cho các hộ tham gia dự án. Tiếp tục theo dõi tình hình hoạt động của các tổ liên kết gà, gà thịt xuất ra thị trường với giá bán bình quân 85.000- 90.000 đồng/kg.

b) Công tác khác: Phối hợp với Công ty cổ phần Thiên Sinh, Công ty TNHH Arysta LifeScience Việt Nam thử nghiệm sản xuất lúa, rau hữu cơ vụ Đông xuân tại huyện Châu Thành, Hòa Thành, Gò Dầu, Trảng Bàng và thành phố. Hiện các điểm trình diễn đã thu hoạch xong, đang tổng hợp số liệu báo cáo. Phối hợp với Công ty TNHH MTV Huỳnh Dur: Tiếp tục triển khai sản xuất, bao tiêu lúa vụ Hè thu 2018 tại huyện Bến Cầu, diện tích 146 ha, doanh nghiệp cung ứng giống IR 4625 (70 ha) tại xã Lợi Thuận và giống ST 21 (76 ha) tại xã An Thạnh.

Thực hiện phim Chuyên mục “Hướng dẫn chăm sóc, bón phân trên cây bưởi”, Tổ chức Tọa đàm “Sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP”. Tổ chức cho nông dân và cán bộ kỹ thuật

học tập kinh nghiệm về sản xuất giống, kỹ thuật nhân giống, kỹ thuật canh tác cây nhãn, sầu riêng trồng trên đất cát tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

II. LÂM NGHIỆP

1. Công tác trồng rừng và chăm sóc rừng

Các đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát các diện tích đất thuộc quy hoạch trồng rừng, lập hồ sơ thiết kế dự toán trồng rừng năm 2018. Đến nay, đã rà soát chuẩn bị được 71,8ha/240ha, đạt 29,9% so với KH. Tiếp tục thực hiện chăm sóc, chống cháy và bảo vệ rừng trồng, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

2. Công tác bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên

Tiếp tục thực hiện bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên năm 2018. Nhìn chung, công tác bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên năm 2018 được các đơn vị thực hiện khá tốt, hạn chế tình trạng phá rừng, khai thác gỗ và lâm sản trái phép; Tuy nhiên, ở một vài nơi tình trạng trộm cắp lâm sản (chặt le, củi ...) vẫn còn xảy ra.

Diện tích đầu tư khoanh nuôi tái sinh tự nhiên toàn tỉnh là 1.397ha. Các đơn vị đang tiếp tục thực hiện khoanh nuôi đối với những diện tích trên.

3. Công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản

Trong tháng, xảy ra **12** vụ vi phạm quy định về Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (tăng 02 vụ so với tháng trước), cụ thể: **08** vụ cất giữ và vận chuyển lâm sản trái pháp luật; **02** vụ khai thác rừng trái phép; **02** vụ cất nhà chòi trái phép trong đất lâm nghiệp. Về xây dựng cơ sở tin báo: trong tháng, các đơn vị nhận được 13 tin báo trong đó có 08 tin báo có hiệu quả đã kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm.

4. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng

Hiện đã vào mùa mưa nên trong tháng không xảy ra cháy. Lũy kế từ đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại 2,5ha; 21 trường hợp cháy, diện tích thiệt hại khoảng 9,033ha.

5. Chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR)

Nghiệm thu và thanh quyết toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2017 cho các Ban quản lý khu rừng (đơn vị có cung ứng DVMTR để chi trả cho người dân nhận khoán bảo vệ rừng. Quỹ Bảo vệ và PTR đã thông qua Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, bổ sung cập nhật các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng, kế hoạch thu chi năm 2018 của Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh.

Đến nay có 08/10 đơn vị sử dụng DVMTR đã thực hiện nộp tiền hợp đồng ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng quý I/2018; còn 02 đơn vị chưa nộp; Tính đến ngày 30/5/2018 đã thu: 1.775.026.098 đồng (*Một tỷ bảy trăm bảy mươi lăm triệu, không trăm hai mươi sáu nghìn, không trăm chín mươi tám đồng*).

III. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

1. Thủy lợi

Tham mưu, trình UBND, HĐND tỉnh dự án Quy hoạch thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2035; chủ trương xóa 06 tuyến kênh không còn sử dụng trên địa bàn huyện Trảng Bàng.

Kiểm tra, báo cáo kết quả: kiểm tra diện tích miễn thủy lợi phí vụ Đông Xuân 2017-2018; danh mục sửa chữa kênh mương nguồn thủy lợi phí năm 2018; làm việc với Công ty

TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh (Định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, xây dựng Kế hoạch kiểm tra diện tích miễn thủy lợi phí, ...).

2. Nước sạch và VSMTNT

Tham mưu, trình UBND tỉnh chủ trương bàn giao Trạm cấp nước khu tái định cư Cụm công nghiệp Chà Là, ý kiến đầu tư trạm cấp nước xã Tân Hội, huyện Tân Châu; đôn đốc, theo dõi triển khai chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020 theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh.

Thanh toán kinh phí thực hiện theo tiến độ dự án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020 đối với đơn vị tư vấn.

Trong tháng, ngành đã in 10.416 hóa đơn thu tiền nước trên 16.819 hộ đăng ký sử dụng; khối lượng tiêu thụ nước sạch của các hộ dân: 201.624 m³. Số hộ đăng ký sử dụng nước tăng 140 hộ so với tháng 4 (16.679 hộ/16.819 hộ). Doanh thu đạt 821.485.000 đồng.

IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Tham mưu, trình UBND tỉnh: Hỗ trợ kinh phí 100,95 triệu đồng để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2018 trên địa bàn huyện Gò Dầu; Tổng kết công tác PCTT năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018; khen thưởng về công tác PCTT năm 2017 đối với: 08 tập thể, 17 cá nhân (Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh: 05 tập thể, 09 cá nhân; Giấy khen Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: 03 tập thể, 08 cá nhân).

Báo cáo kết quả kiểm tra công tác PCTT năm 2018; đề nghị UBND cấp huyện ứng phó với mưa lớn, đông lốc trên địa bàn các huyện, thành phố; đề xuất nhu cầu trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn theo Công văn số 252/UB-KHTH ngày 16/5/2018 của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Đang dự thảo chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Quản lý Quỹ PCTT: Triển khai Quyết định về việc miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ PCTT năm 2016, năm 2017 (lần 2); số tiền thu Quỹ PCTT năm 2017 trong tháng: 21.722.476 đồng. Từ ngày 08/5/2018 đến ngày 29/5/2018 trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 vụ thiên tai; ước giá trị thiệt hại **3.739 triệu đồng**; Lũy kế giá trị thiệt hại năm 2018: **5.348 triệu đồng**.

V. XÂY DỰNG CƠ BẢN

Tính đến tháng 6/2018, tổng vốn kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2018 được giao của ngành là 529.000 triệu đồng (Trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 6.422 triệu đồng; vốn trái phiếu Chính phủ 418.550 triệu đồng, vốn ODA 20.653 triệu đồng; vốn ngân sách tập trung: 44.880 triệu đồng; vốn Xổ số kiến thiết: 38.495 triệu đồng) để đầu tư xây dựng 24 dự án (trong đó 12 dự án chuyển tiếp năm 2017 và 12 dự án khởi công mới).

Hiện nay, 02 dự án Kênh tiêu vũng Rau Muống và Hệ thống cấp nước ngã ba Bỏ túc đã hoàn thành công trình, đang lập hồ sơ nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Ngoài ra, hiện ngành đang hoàn chỉnh lập hồ sơ thiết kế-dự toán để trình phê duyệt đối với 15 dự án chuẩn bị đầu tư với kế hoạch vốn 2018 là 3.030 triệu đồng

Trong tháng 6, GTKLTH đạt 31.032 triệu đồng, giải ngân đạt 34.059 triệu đồng vượt 9,8 % GTKLTH. Lũy kế nay GTKLTH đạt 88.878 triệu đồng bằng 16,8% so với KH, lũy kế giải ngân đạt 77.282 triệu đồng bằng 86,9% GTKLTH và bằng 14,6% KH vốn.

(Chi tiết xem biểu đính kèm)

VI. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, CHẾ BIẾN

1. Phát triển nông thôn

Tham mưu, trình UBND Quyết định của UBND tỉnh quy định về mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2020; Phối hợp Liên minh HTX tổ chức 01 lớp tập huấn về kiến thức kinh tế tập thể; phối hợp với các huyện triển khai Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kế hoạch thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp.

Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết 02 năm (2016-2017) công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2018. phối hợp với Sở Công thương, UBND các huyện giới thiệu các tổ chức, cá nhân tham gia Hội chợ - triển lãm Giống và Nông nghiệp Công nghệ cao TP.HCM năm 2018; giới thiệu các tổ chức, doanh nghiệp tham gia bình chọn “Thương hiệu Vàng nông nghiệp Việt Nam năm 2018”; xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác bố trí dân cư năm 2018.

2. Tình hình đầu tư, chế biến

2.1 Đầu tư, chế biến mía đường (đến ngày 09/6/2018)

Diện tích vùng nguyên liệu các công ty, nhà máy đường đã ký hợp đồng đầu tư và bao tiêu niên vụ 2017 - 2018 ước đạt 20.520 ha tăng 4,4% so cùng kỳ, trong đó: Đầu tư trong tỉnh: 14.246 ha; đầu tư tại Campuchia: 6.274 ha. Đến nay, lượng mía đưa vào sản xuất từ đầu vụ đến nay đạt 1.527.316 tấn mía, tăng 8% CK, lượng đường sản xuất được 153.895 tấn đường, chữ đường bình quân: 9,2; tỷ lệ xơ bình quân: 16,5; tạp chất bình quân: 5,3. Giá mua mía 10 CCS (bao gồm các khoản hỗ trợ) là 900.000 đồng/tấn; bảo hiểm chữ đường là 8.

2. Chế biến mì

Ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến trong tháng 6 đạt 255.410 tấn, bằng 76,4% so với CK, sản xuất được 63.853 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 217.097 tấn củ, 52.274 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 38.313 tấn củ, 11.579 tấn bột). Giá thu mua củ mì tươi trong tháng dao động từ 3.500 – 3.800 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

VII. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA (MTQG)

Chương trình MTQG Xây dựng NTM

Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 về Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; dự toán kinh phí xây dựng đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030. Đề xuất dự án hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 phục vụ chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Lấy ý kiến Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2020. Tổ chức Đoàn thẩm định tại 02 xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017: Mỏ Công huyện Tân Biên, Trường Tây huyện Hòa Thành.

Thẩm tra, xác nhận kết quả đạt tiêu chí 3-Thủy lợi 02 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 (xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu; xã Long Chử, huyện Bến Cầu); xây dựng kế hoạch Kiểm tra, hướng dẫn tiêu chí 3-Thủy lợi đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

VIII. CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM (ATVSTP) VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG (QLCL) NÔNG LÂM THỦY SẢN

Trong tháng 6, ngành đã tiến hành kiểm tra 08 cơ sở theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Kết quả 07 cơ sở xếp loại B; 01 cơ sở xếp loại C (chưa đủ điều kiện an toàn thực phẩm). Lũy kế 6 tháng kiểm tra định tại 32 cơ sở và lấy 10 mẫu thực phẩm. Kết quả: Không có cơ sở xếp loại A, 19/32 (59,38%) cơ sở xếp loại B, 13/32 (40,62%) cơ sở xếp loại C; Kết quả mẫu: 02 mẫu đạt, 08 mẫu không đạt. Bên cạnh đó, ngành đã cấp 07 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, lũy 06 tháng cấp được 41 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP và 467 giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

IX. CÔNG TÁC THANH TRA

- *Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật (BVTV): Về quản lý giống:* Trong tháng đã tiếp nhận công văn triển khai mô hình sản xuất thử, trình diễn các giống bắp nếp của Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam, thông báo tổ chức hội thảo của Công ty Cổ phần VINO. *Về quản lý thuốc BVTV:* Trong tháng tiếp nhận 13 hồ sơ đăng ký xác nhận nội dung quảng bá thuốc bảo vệ thực vật của các Công ty thuốc BVTV, giám sát 79 cuộc hội thảo, với 2.830 nông dân tham dự. *Quản lý phân bón:* Tiếp nhận 03 hồ sơ xin xác nhận nội dung quảng cáo, hội thảo phân bón, giám sát 47 cuộc hội thảo, với 3.950 người tham dự. Các sản phẩm trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam. Tổ chức đợt thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh. Kết quả không có trường hợp vi phạm hành chính về sản xuất, kinh doanh phân bón và thuốc BVTV phải xử lý.

- *Lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản:* Thanh tra nhãn mác, chất lượng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, điều kiện sản xuất, kinh doanh tại các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Kết quả như sau: Các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Đoàn thanh tra đã lấy 100/100 mẫu (100% so với KH), gồm 60/60 mẫu thức ăn chăn nuôi và 40/40 mẫu thuốc thú y để kiểm nghiệm chất lượng so với công bố của nhà sản xuất, Đến nay, có 05/60 (chiếm 8,33%) mẫu thức ăn chăn nuôi kém chất lượng, 11/40 (chiếm 27,5%) mẫu thuốc thú y kém chất lượng, đã xử phạt 03 cơ sở kinh doanh thức ăn vi phạm hiện đang làm thủ tục xử phạt 02 mẫu thức ăn chăn nuôi và 11 mẫu thuốc thú y vi phạm chất lượng sản phẩm. Trong tháng số vụ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y là 19 vụ (bắt chó chạy rong: 16 vụ và 03 vụ kinh doanh thức ăn chăn nuôi kém chất lượng) với tổng số tiền xử phạt là 29.000.000 đồng

Lĩnh vực Quản lý chất lượng NLS và TS: Trong tháng, Thực hiện 1 cuộc thanh tra đột xuất tại 01 cơ sở sản xuất giá thuộc huyện Trảng Bàng, đoàn lấy 02 mẫu giá để kiểm nghiệm. Kết quả: 02 mẫu giá đạt chuẩn. Đoàn nhắc nhở và yêu cầu cơ sở sớm hoàn thành hồ sơ ATTP trong sản xuất giá. Lũy kế 06 tháng đầu năm 2018, ngành đã thực hiện 05 cuộc thanh tra chuyên ngành, liên ngành về ATTP. Tiến hành thanh tra 80 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống; lấy 71 mẫu thực phẩm kiểm nghiệm các chỉ tiêu hóa lý, vi sinh. Kết quả: 06 cơ sở (7,5%) đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP, 57 cơ sở (71,3%) vi phạm điều kiện đảm bảo ATTP, 17 cơ sở (21,2%) vi phạm về điều kiện đảm bảo ATTP và chất lượng sản phẩm; 42 mẫu (59,2%) đạt, 29 mẫu (40,8%) không đạt. Dự kiến xử phạt vi phạm hành chính 52 cơ sở, đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 51 cơ sở, thu tiền được 43 cơ sở với tổng số tiền là 520.750.000 đồng và đang tiếp tục xử lý các cơ sở còn lại.

- *Lĩnh vực kiểm lâm:* Trong tháng, lực lượng Kiểm lâm đã điều tra, xác minh xử lý 09 vụ (trong đó có 05 vụ tồn của tháng trước); tịch thu 2,052 m³ gỗ các loại, 1200kg lâm sản

ngoài gỗ, 70 cây cừ các loại, 01 xe Honda biển số 70K3-3260, 05 xe honda không có biển số, 02 cưa, 03 rựa, 90 cần bẫy kẹp... xử phạt hành chính và thu nộp ngân sách trên 25 triệu đồng.

X. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Tình hình sản xuất trồng trọt tương đối ổn định, các cây trồng ngắn ngày vụ Hè thu 2018 đã xuống giống rõ, các sinh vật gây hại chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng cây trồng. Cán bộ kỹ thuật thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất cây trồng, bám sát địa bàn để kịp thời hỗ trợ nông dân chăm sóc cây trồng.

Các dự án, đề án, mô hình hỗ trợ sản xuất đang được ngành tích cực triển khai thực hiện, bước đầu đã góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững, hỗ trợ nông dân chuyển giao khoa học kỹ thuật mới sản xuất theo VietGAP, giảm chi phí sản xuất, đảm bảo an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

Triển khai công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đợt 1 năm 2018 và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh và các cơ sở chăn nuôi VIETGAHP đạt tiến độ kế hoạch. Công tác thanh tra chuyên ngành tiếp tục hoạt động hiệu quả, phát hiện và xử lý được nhiều sai phạm trong lĩnh vực quản lý của ngành

Công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh được các đơn vị chủ rừng triển khai thực hiện khá tốt, rừng phát triển ổn định. Công tác phối hợp giữa các Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và các lực lượng trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ hơn.

2. Những mặt khó khăn, tồn tại

Việc nhân rộng, mở rộng các dự án thụ hưởng chính sách còn thấp do việc triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp của tỉnh chưa được các doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân quan tâm, chưa mạnh dạn đầu tư vào các kỹ thuật canh tác tiên tiến, tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP...

Nông dân đang tiếp tục xuống giống mì vụ Hè Thu 2018 trong khi diện tích nhiễm bệnh vụ Đông Xuân 2017 – 2018 vẫn còn trên đồng làm gia tăng nguy cơ bùng phát dịch

Tình trạng vi phạm quy định về luật bảo vệ và phát triển rừng vẫn còn diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn triệt để. Việc thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xử lý vi phạm trồng cây nông nghiệp trái quy định trên đất quy hoạch lâm nghiệp chậm so với tiến độ theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

Tiến độ thực hiện rà soát quỹ đất đưa vào thiết kế trồng rừng còn chậm so với kế hoạch trồng rừng năm 2018, nguyên nhân chủ yếu do tiến độ thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-UBND còn chậm nên chưa trả lại đất để đưa vào thiết kế trồng rừng.

Một số nhiệm vụ thực hiện còn chậm: thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017; tham mưu ban hành danh mục dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Đề án “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2030; Đề án di dời dân ra khỏi đất lâm nghiệp còn những tồn tại chưa được xử lý triệt để.

Tiến độ thực hiện các dự án XDCB của ngành còn chậm chỉ đạt 16,8% KH vốn do thực hiện việc lựa chọn nhà thầu và tư vấn khảo sát thiết kế, thẩm tra thiết bản vẽ thi công tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công mất rất nhiều thời gian. Nhất là các dự án khởi công mới. Ngoài ra, Công tác giải phóng mặt bằng kéo dài làm chậm tiến độ thi công.

Phần III

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 7/2018

I. NÔNG NGHIỆP

Hướng dẫn nông dân các biện pháp chăm sóc, đảm bảo các cây trồng vụ Hè thu 2018 sinh trưởng, phát triển tốt. Theo dõi, nắm bắt diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Tiếp tục triển khai thực hiện, các đề án, dự án, mô hình khuyến nông, hỗ trợ sản xuất đã được phê duyệt để hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đề ra. Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh thực hiện buổi tọa đàm với chuyên đề “chăm sóc và phòng trừ dịch hại cây lúa vụ Hè thu 2018”

Điều tra tình hình dịch hại trên các loại cây trồng chủ lực ở địa phương thường xuyên, định kỳ 7 ngày/lần đối với cây ngắn ngày và 14 ngày/lần đối với cây công nghiệp và cây ăn quả làm cơ sở dự báo các loài sâu bệnh hại phát sinh phổ biến và thông tin tuyên truyền kịp thời để nông dân quản lý và phòng trừ hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện theo dõi thiệt hại do bệnh khảm lá cây khoai mì gây ra trên mì vụ Đông Xuân 2017 – 2018 tại 03 huyện Tân Biên, Tân Châu và Châu Thành. Phối hợp các đơn vị nghiên cứu tiếp tục thực hiện kịp thời, đúng tiến độ một số nội dung nghiên cứu cơ bản đã được duyệt. Thuyết phục người dân: Không tái canh cây mì trên diện tích đã nhiễm bệnh và không xuống giống vụ mì Hè Thu 2018 khi còn diện tích nhiễm bệnh trên đồng.

Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn và hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi nhằm ngăn chặn dịch bệnh bùng phát trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1/2018. Triển khai Kế hoạch điều tra tổng đàn chó và tỷ lệ tiêm phòng trên 20 xã biên giới năm 2018. Tiếp tục thực hiện thăm định, tái thăm định và lấy mẫu tại các cơ sở chăn nuôi đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh trên địa phương và xây dựng cơ sở chăn nuôi VietGAHP.

II. LÂM NGHIỆP

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vụ vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật trên địa bàn, các khu vực giáp ranh với tỉnh Bình Phước, Bình Dương khu vực đường biên; Thực hiện tốt quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, nhất là lực lượng kiểm lâm địa bàn với chính quyền địa phương nơi có rừng. Tăng cường phối hợp Ban quản lý rừng, chính quyền địa phương tuyên truyền, quản lý các phương tiện cơ giới, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp tự ý đưa công cụ, phương tiện cơ giới trái phép vào rừng.

Đôn đốc các đơn vị chủ rừng tiếp tục Khẩn trương rà soát những diện tích đất quy hoạch trồng rừng để đưa vào thiết kế trồng rừng đúng quy hoạch, đạt kế hoạch đề ra. Chuẩn bị nguồn giống đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để phục vụ cho công tác trồng rừng và chăm sóc rừng trồng năm 2018. Tiếp tục bảo vệ, chăm sóc và phòng chống cháy diện tích rừng trồng mới và trong giai đoạn chăm sóc, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng phát triển tốt.

Tiếp tục triển khai kế hoạch phối hợp kiểm tra, bổ sung cập nhật các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng; kiểm tra công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng, nghiệm thu thanh toán.

Tổ chức tía thưa rừng trồng theo quyết định đã được phê duyệt đảm bảo đúng kỹ thuật tía thưa, dọn vệ sinh rừng không để xảy ra cháy rừng trong và sau quá trình tía thưa; đồng thời tiếp tục rà soát những diện tích rừng trồng đủ điều kiện đưa vào thiết kế tía thưa năm 2018.

III. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN

1. Thủy lợi

Thông qua Hội đồng nhân dân, đồng thời hoàn chỉnh trình UBND tỉnh ban hành, triển khai thực hiện dự án Quy hoạch thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2035; Triển khai các nhiệm vụ chỉ đạo của Lãnh đạo Sở tại Thông báo số 97/TB-SNN ngày 30/5/2018 kết luận của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại buổi làm việc với Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh. Phân khai kinh phí sửa chữa kênh mương nguồn vốn thủy lợi phí năm 2018; Báo cáo: Sơ kết 5 năm thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; số liệu thống kê ngành.

2. Nước sạch và VSMTNT

Tổng hợp, trình UBND tỉnh kinh phí triển khai chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2020.

IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Ban hành Kế hoạch thu Quỹ PCTT năm 2018 trên địa bàn tỉnh, triển khai Kế hoạch thu, nộp Quỹ PCTT năm 2018; tập huấn đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

V. XÂY DỰNG CƠ BẢN

Triển khai thi công các gói thầu xây lắp số 8,9 của dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông. Tiếp tục trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công-dự toán các gói thầu còn lại của dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông và tổ chức đấu thầu.

Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo đôn đốc đẩy mạnh công tác giải ngân và giám sát chất lượng, tiến độ của các công trình đảm bảo an toàn công trình xây dựng trong mùa mưa, lũ năm 2018. Phối hợp với Sở Xây dựng, tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng công trình: Xây mới Hệ thống cấp nước ngã ba Bò Túc, Kênh tiêu vũng Rau Muống.

VI. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, CHẾ BIẾN

Tham mưu, trình UBND tỉnh kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp; giới thiệu các tổ chức, doanh nghiệp tham gia bình chọn “Thương hiệu Vàng nông nghiệp Việt Nam năm 2018”; Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết 02 năm (2016-2017) công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thực hiện chuyên mục truyền hình về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2018;

Theo dõi tình hình chế biến mì năm 2018 và sản xuất và chế biến mía đường trên địa bàn tỉnh. Hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát chử đường niên vụ 2017 – 2018 và Báo cáo tổng kết tình hình sản xuất, chế biến mía đường niên vụ 2017 – 2018.

VII. CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị giai đoạn 2016-2020; Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đề xuất phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020; công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.

Kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra hướng dẫn tiêu chí 3 - Thủy lợi đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Thẩm định kết quả thực hiện nông thôn mới tiêu chí 17, chỉ tiêu 17.7 trên địa bàn các xã.

VIII. CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM (ATVSTP) VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG (QLCL) NÔNG LÂM THỦY SẢN

Xây dựng và thực hiện kiểm tra, đánh giá và phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật các cơ sở giết mổ, cơ sở chăn nuôi, cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo Thông tư số 45/2014/TT-BNN và Thông tư số 51/2014/TT-BNN. Phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng chuyên môn, cấp giấy chứng nhận cho người buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, phân bón.

Tăng cường công tác tuyên truyền an toàn vệ sinh thực phẩm, hoàn thành các chuyên mục và tọa đàm theo kế hoạch.. Triển khai thực hiện giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2018 theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT.

IX. CÔNG TÁC THANH TRA

Tiếp tục thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt: quản lý chặt chẽ về phân bón và giống cây trồng, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin các chính sách của nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt.

Tiếp tục xử lý kết quả và báo cáo tổng kết chương trình thanh tra nhãn mác, chất lượng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2018. Kiểm tra thường xuyên trên địa bàn tỉnh về công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, công tác tiêu độc sát trùng và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; việc sử dụng ngư cụ cấm để khai thác thủy sản.

Trên đây là báo cáo Tình hình hoạt động tháng 6, nhiệm vụ, giải pháp tháng 7 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Bộ NNPTNT;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Bí thư T.U, Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Sở KHĐT, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cty TNHH MTV KTTL TN, VQG LG-XM;
- BQL Khu du lịch QG Núi Bà Đen;
- BQL Dự án Đầu tư và Xây dựng ngành NNPTNT;
- Đảng ủy, Công đoàn ngành, BGD Sở;
- Phòng KT TP, phòng NN và PTNT các huyện;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PKHTC.

KT. GIÁM ĐỐC